

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án Số:49/ 2018/ HS - ST
Ngày 23- 8- 2018

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà L- u Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Ngọc Chúc
2. Ông Hà Xuân Đức

Th- ký phiên tòa: Bà Tống Thị Hà - Th- ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số:39/2018/TLST - HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số:40/2018/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 03/HSST- QĐ ngày 03/8/2018 đối với bị cáo:

KHIẾU VĂN TH - sinh ngày 25 tháng 12 năm 1990; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn Hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: thiên chúa giáo; Con ông Khiếu Văn Ch- sinh năm 1966; Con bà Trần Thị M- sinh năm 1970; vợ: Hồ Thị Bsinh năm 1989; có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2018 đến ngày 21/5/2018 đ- ọc thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi c- trú- Có mặt.

*** Ng- ời bị hại:** Anh Trịnh Văn L - sinh năm 1998

Trú quán: Khu phố B, ph- ờng Phú Sơn, thị xã Bỉm sơn, tỉnh Thanh Hóa(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/5/2018, Khiếu Văn Th thuê xe tắc xi hãng Mai Linh do Trịnh Văn L điều khiển đi từ số nhà 08 đ- ờng Trần Phú Ph- ờng Ba Đình, thị xã Bỉm sơn xuống Bệnh Viện đa khoa thị xã Bỉm sơn để lấy bệnh án. Sau khi lấy đ- ọc bệnh án, Th yêu cầu anh L chở xuống thị trấn Nga Sơn chơi, rồi quay ra thị xã Tam Điệp thuê nhà nghỉ, nh- ng không thuê đ- ợc nên Th và L quay về quán Cố Đô Bỉm sơn ăn đêm. Tại đây Th đ- a cho L 200.000đ tiền đặt cọc đi taxi, sau đó Th tiếp tục yêu cầu L chở ra Thành phố Tam Điệp để tìm thuê phòng nghỉ. Trên đ- ờng đi anh L trả lại cho Th 200.000đ tiền đặt cọc và nói “ khi nào xong đưa một thế”. Do không tìm được phòng nghỉ nên Th yêu cầu L chở đến xã Hải Hòa, huyện Tĩnh Gia chơi, thuê phòng ngủ tại đây. Khoảng 8 giờ ngày 10/5/2018, Th bảo anh L chở đi ăn sáng và vào nhà mẹ vợ Th ở Hải Nhân, Tĩnh Gia chơi rồi quay về Bỉm Sơn. Khoảng 11 giờ tr- a ngày 10/5/2018, Th và anh L về đến Bỉm sơn, cả hai cùng ăn tr- a tại quán Cố Đô, Bỉm sơn, do hết tiền tiêu xài, Th vay anh L 780.000đ trả tiền ăn. Quá trình đi lại, phát hiện thấy anh L có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu đen, còn mới. Th gạ đổi hai chiếc điện thoại cũ của mình cho anh L để lấy chiếc điện thoại trên nh- ng anh L không đồng ý nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh L mục đích để sử dụng. Để thực hiện ý định trên, Th yêu cầu anh L chở xuống ngân hàng AgriBank ở gần ngã t- năm tầng nói là để rút tiền nh- ng không rút đ- ợc, Th lại tiếp tục yêu cầu anh L chở đến b- u điện Bỉm sơn, cửa hàng KH, Siêu thị điện máy xanh nói là để rút tiền trả góp nh- ng thực chất để tìm cơ hội chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh L Đến khoảng 16 giờ ngày 10/5/2018, Th yêu cầu anh L chở đến ngân hàng Công Th- ơng Bỉm sơn, Th bảo anh Linh đứng ngoài cổng chờ, còn Th vào phòng giao dịch của Ngân hàng, khoảng 30 phút sau, Th quay ra nói với anh L “ Em cho anh mượn điện thoại, anh lắp sim gọi cho người nhà vay tiền để trả cho em”. Anh L t- ờng thật nên đ- a điện thoại cho Th m- ợn. Th cầm điện thoại, đi vào trong ngân hàng gọi điện thoại thuê xe taxi khác đến đón. Khi xe đến, Th cầm điện thoại của anh L chạy ra lên xe taxi đi. Thấy vậy, anh Lin gọi theo “ Trả điện thoại và tiền xe cho em về” , Th nói lại “ ra thế giới đi động chờ anh”. Anh L chạy xe đuổi theo xe chở Th nh- ng không theo kịp.

Ngày 15/5/2018 nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Khiếu Văn Th đã đến Công an thị xã Birm sơn xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại chiếc điện thoại đã chiếm đoạt trên.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu đen, mua mới ngày 03/4/2018 giá 6.990.000đ.

Ngày 18/5/2018 Hội đồng định giá tài sản thị xã Birm sơn định giá kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu đen mua mới ngày 03/4/2018 với giá 6.990.000đ, máy sử dụng tốt, không bị xây xước gì, số IMEI:867816031574057, IME 2: 867816031574040, có giá trị là 5.500.000đ.

Ngày 05/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Birm sơn đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bị hại là anh Trịnh Văn L, anh L đã nhận lại tài sản.

Số tiền Th vay của anh L 780.000đ và tiền c- ớc xe tacxi anh L chở Th đi lại hết 3.000.000đ, anh L yêu cầu Th phải bồi th- ờng cho anh.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ:

01 phiếu kết quả X.quang, tên Khiếu Văn Th

01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 110 Y màu trắng, viền xanh, máy cũ.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO 1201, màu trắng, đã cũ.

Xét thấy toàn bộ tài sản trên là của Khiếu Văn Th, không liên quan đến vụ án nên ngày 28/5/2018, Cơ quan điều tra, Công an thị xã Birm Sơn đã trả lại cho Th.

Tại Bản cáo trạng số: 38/ CT-VKS- BS ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Birm sơn, truy tố Khiếu Văn Th về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 174, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Khiếu Văn Th từ 9 đến 12 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong Hồ sơ đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng , ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Khiếu Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng nh- bản Cáo Trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của ng- ời bị hại, ng- ời làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 10/5/2018 tại khu vực Ngân hàng Công Th- ơng Bầm sơn, Khiếu Văn Th đã có hành vi gian dối chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu đen trị giá 5.500.000đ của anh Trịnh Văn L hành vi của Thắng đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định xử lý tại khoản 1 điều 174/BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án ít nghiêm trọng tuy nhiên bị cáo đã thực hiện hành vi một cách táo bạo, lợi dụng sự tin t- ờng của anh L để chiếm đoạt tài sản. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm ngàn đồng) là tài sản t- ơng đối có giá trị. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân đ- ợc pháp luật bảo vệ mà còn gây mất lòng tin trong nhân dân, gây ảnh h- ưởng xấu đến trật tự trị an xã hội .Vì vậy, HĐXX cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo Khiếu Văn Th. Nh- thế, mới có thể giáo dục Th thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an thị xã Bầm sơn xin đầu thú và trả lại tài sản. Vì vậy bị cáo đ- ợc h- ưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51/BLHS.

Xét bị cáo quá trình điều tra đ- ợc cơ quan điều tra cho tại ngoại tại địa ph- ơng nh- ng đã vắng mặt không có lý do tại phiên tòa ngày 03/8/2018 mặc dù đã đ- ợc

tổng đạt hợp lệ Quyết định đ- a vụ án ra xét xử. Tòa án Bm Sơn đã phải tiến hành xác minh và ra lệnh dẫn giải bị cáo. Qua xác minh gia đình bị cáo cho biết sau khi đ- ợc tại ngoại ở nhà bị cáo đã nhiều lần dùng hung khí hành hung ng- ời thân trong gia đình. Vì vậy có căn cứ để cho rằng bị cáo có thể bỏ trốn hoặc tiếp tục phạm tội , việc cho bị cáo đ- ợc cải tạo tại địa ph- ơng sẽ không có hiệu quả mà cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Căn cứ điều 109, 113, 119 và 329/ BLTTTH HĐXX quyết định bắt tạm giam bị cáo ngay tại phiên tòa để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về Trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPP F5 đã đ- ợc thu hồi trả cho ng- ời bị hại nguyên vẹn, quá trình điều tra anh Trịnh Văn L yêu cầu Th phải bồi th- ờng cho anh L số tiền vay 780.000đ và tiền c- ớc xe taxi anh L chở Th đi lại hết 3.000.000đ là hoàn toàn chính đáng. Khiếu Văn Th chấp nhận sẽ có trách nhiệm thanh toán số tiền nh- anh L yêu cầu, do đó áp dụng Điều 48/BLHS, Điều 274, 275 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi th- ờng cho anh L số tiền 3.780.000 đồng là phù hợp.

- □n phí HSST và DSST bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Căn cứ :** khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 điều 48 /BLHS, Điều 274, 275 Bộ luật Dân sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Khiếu Văn Th đã phạm tội: “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

* **Xử phạt:** Khiếu Văn Th 8 (Tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bắt đầu đi chấp hành án trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 06 ngày (trong giai đoạn điều tra) và thời gian bị Tòa án bắt tạm giam sau khi kết thúc phiên tòa.

Buộc Khiếu Văn Th có trách nhiệm thanh toán cho ng- ời bị hại là anh Trịnh Văn L trú tại: Khu phố 2, ph- ờng Phú Sơn, thị xã Bm sơn số tiền 3.780.000 đ (Ba triệu, bảy trăm tám m- ời nghìn đồng).

Án phí: □p dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, Điều 23, 26 và 27 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Khiếu Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, anh Trịnh Văn L có đơn đề nghị thi hành án, nếu bị cáo không thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi suất t-ong ứng với thời gian ch- a thi hành án theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Tr- ờng hợp Bản án đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án Dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị c- ồng chế theo quy định tại điều 6,7,7a và điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt ng- ời bị hại.

Bị cáo đ- ọc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/8/2018). Ngg- ời bị hại vắng mặt đ- ọc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- VKSND Thị xã Bỉm sơn;
- Bị cáo;
- Ng- ời bị hại
- Phòng Giám đốc án;
- L- u Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

L- U THỊ LAN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa